PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03/2012/QĐ-TTg *Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2012*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế quản lý hoạt động của nhà thầu nước ngoài trong lĩnh vực xây dựng tại Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 87/2004/QĐ-TTg

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19 tháng 6 năm 2009;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của "Quy chế Quản lý hoạt động của nhà thầu nước ngoài trong lĩnh vực xây dựng tại Việt Nam" ban hành kèm theo Quyết định số 87/2004/QĐ-TTg ngày 19 tháng 5 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ như sau:

1. Đổi tên "Quy chế quản lý hoạt động của nhà thầu nước ngoài trong lĩnh vực xây dựng tại Việt Nam" ban hành kèm theo Quyết định số 87/2004/QĐ-TTg ngày 19 tháng 5 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ thành "Quy chế quản lý nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam".

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 như sau:

"Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam trong các lĩnh vực lập quy hoạch xây dựng, lập dự án đầu tư xây dựng, khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng công trình, thi công xây dựng công trình, giám sát thi công xây dựng, quản lý dự án đầu tư xây dựng, lựa chọn nhà thầu trong hoạt động xây dựng, cung cấp vật tư - thiết bị công nghệ kèm theo dịch vụ kỹ thuật liên quan đến công trình xây dựng.

Trường hợp Điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác với quy định tại Quy chế này thì áp dụng theo Điều ước quốc tế đó."

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:

"Điều 5. Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép thầu

1. Để được xem xét cấp giấy phép thầu tại Việt Nam, nhà thầu nước ngoài phải nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới cơ quan cấp giấy phép thầu quy định tại Điều 10 và Điều 16 của Quy chế này.

Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép thầu gồm:

a) Đơn đề nghị cấp giấy phép thầu (theo mẫu do Bộ Xây dựng hướng dẫn).

b) Bản sao có chứng thực văn bản về kết quả đấu thầu hoặc quyết định chọn thầu hoặc hợp đồng giao nhận thầu hợp pháp.

c) Bản sao có chứng thực Giấy phép thành lập (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với tổ chức, giấy phép hoạt động tư vấn đối với cá nhân) và chứng chỉ hành nghề (nếu có) của nước, nơi mà nhà thầu nước ngoài mang quốc tịch cấp.

d) Biểu báo cáo kinh nghiệm hoạt động liên quan đến các công việc nhận thầu và báo cáo tổng hợp kiểm toán tài chính trong 3 năm gần nhất (đối với trường hợp nêu tại khoản 2 Điều 4 Quy chế này).

đ) Hợp đồng liên danh với nhà thầu Việt Nam hoặc bản cam kết sử dụng nhà thầu phụ Việt Nam để thực hiện công việc nhận thầu (đã có trong hồ sơ dự thầu hay hồ sơ chào thầu).

e) Giấy ủy quyền hợp pháp đối với người không phải là người đại diện theo pháp luật của nhà thầu.

2. Đơn đề nghị cấp giấy phép thầu phải làm bằng tiếng Việt. Giấy phép thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của nước ngoài phải được hợp pháp hóa lãnh sự, trừ trường hợp điều ước quốc tế mà Việt Nam và các nước có liên quan là thành viên có quy định về miễn trừ hợp pháp hóa lãnh sự. Các giấy tờ, tài liệu quy định tại điểm b, c, đ, e khoản 1 Điều này, nếu bằng tiếng nước ngoài phải được dịch ra tiếng Việt và bản dịch phải được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam."

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 6 như sau:

"Điều 6. Thời hạn xét cấp giấy phép thầu và lệ phí cấp giấy phép thầu

1. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điều 10 và Điều 16 của Quy chế này xem xét hồ sơ để cấp giấy phép thầu cho nhà thầu nước ngoài trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định tại Điều 5 của Quy chế này. Trường hợp không cấp, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép thầu phải trả lời bằng văn bản cho nhà thầu và nêu rõ lý do."

5. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 7 như sau:

"Điều a khoản 2 Điều 7 được sửa đổi, bổ sung như sau:

a) Đăng ký địa chỉ, số điện thoại, fax, e-mail của Văn phòng điều hành và người đại diện thực hiện hợp đồng tại các cơ quan có liên quan đến các nội dung nêu trên theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có dự án nhận thầu. Đối

với nhà thầu thực hiện các gói thầu lập quy hoạch xây dựng, lập dự án đầu tư xây dựng, khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng công trình có thể đăng ký các nội dung nêu trên tại địa phương khác không phải là nơi có dự án nhận thầu.

Sau khi thực hiện xong việc đăng ký các nội dung nêu trên, nhà thầu thông báo các thông tin này trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ Xây dựng, Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Công thương, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi có công trình xây dựng biết, theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng."

6. Bãi bỏ khoản 8, khoản 9 Điều 2 của Quy chế

7. Các cụm từ "Bộ Thương mại" của Quy chế được đổi thành cụm từ "Bộ Công thương."

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2012.

2. Các căn cứ để ban hành Quyết định số 87/2004/QĐ-TTg ngày 19 tháng 5 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ "về việc ban hành Quy chế quản lý hoạt động của nhà thầu nước ngoài trong lĩnh vực xây dựng tại Việt Nam" được thay thế bằng các căn cứ tại Quyết định này.

3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng